

THIẾT KẾ BÀI DẠY NGHỀ TÍCH HỢP THEO NĂNG LỰC THỰC HIỆN – PHƯƠNG PHÁP 4D

DESIGNING INTEGRATED TEACHING FOR TRADE SKILLS BASED ON PERFORMANCE COMPETENCY – 4 D METHOD

Nguyễn Ngọc Hùng

Trường ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật Nam Định

Giáo viên dạy nghề (GVĐN) giữ một vị trí quan trọng trong sự nghiệp đào tạo đội ngũ CNKT. Có tới 60 - 70% thời lượng trong dạy học của GVĐN là dạy thực hành nghề. Ở người GVĐN không chỉ có kiến thức vững về chuyên môn kỹ thuật mà còn phải có đạo đức, có kỹ năng sư phạm, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng quản lý. Đó là những nhân tố tạo nên năng lực thực hiện (NLTH). Khi giải quyết vấn đề này, bên cạnh việc tiếp cận những vấn đề ở tầm vĩ mô, chúng ta cũng cần thiết phải tiến hành nghiên cứu nội dung ở cấp vi mô tác động đến các trường Sư phạm kỹ thuật (SPKT) và đến từng ngành, nghề khác nhau. Ở những lĩnh vực này, trước hết phải nói đến việc đổi mới mục tiêu, nội dung, chương trình đào tạo cho từng ngành nghề theo từng trình độ khác nhau dưới tác động của tiến bộ kỹ thuật và công nghệ, trong đó có công nghệ dạy học. Việc hình thành các kỹ năng thực hành (KNTH) cho GVĐN trong quá trình dạy thực hành tích hợp phải phù hợp với ngành nghề. Để xác định các nhóm kỹ năng có tính chất cốt lõi hay cơ bản mà người GVĐN cần phải có trong NLTH của mình. Các nhóm kỹ năng đó được xác định gồm: 1/ Các năng lực trí tuệ như biết cách tiến hành thu nhận, phân tích, tổng hợp, sàng lọc và lựa chọn, dự đoán, chẩn đoán, v.v... 2/ Các KNTH công nghệ và tác nghiệp được biểu hiện ở khả năng vận hành, thực hiện quy trình, thao tác nghề nghiệp, khả năng giải quyết vấn đề bao gồm cả việc xác định được bản chất của các vấn đề và đưa ra được các giải pháp để giải quyết chúng. 3/ Các năng lực quản lý bao gồm năng lực lập kế hoạch, tổ chức chỉ đạo, thực hiện và kiểm tra - đánh giá. Trong ba nhóm năng lực cơ bản nêu trên, cần chú trọng đi sâu vào nhóm các năng lực thực hành công nghệ và tác nghiệp. Các năng lực khác đều cần thiết ngang nhau, liên hệ biện chứng với nhau, những năng lực trên sẽ có khả năng giúp cho người GVĐN trong dạy học tích hợp đạt ba yêu cầu cơ bản là: nói được; làm được và dạy thực hành được.

Thiết kế bài dạy học thực hành tích hợp theo năng lực thực hiện (NLTH) được tiến hành phân tích theo kỹ thuật phát triển chương trình giảng dạy DACUM (Development of A Curriculum) là dựa trên chức trách, nhiệm vụ (duty) và công việc (task) mà người lao động phải thực hiện theo nghề nghiệp và phải tuân thủ những nội dung và yêu cầu xác định. Mức độ quan trọng của mỗi nhiệm vụ và công việc sẽ được đánh giá theo ba tiêu chí như: 1/ Mức độ liên tục, thường xuyên của việc lặp đi - lặp lại thao tác; 2/ Mức độ khó khăn để học tập nhằm nắm vững công việc; 3/ Mức độ trầm trọng của sai lầm sẽ phạm phải. Mỗi tiêu chí trên sẽ được đánh giá theo thang bậc 5 điểm, trong đó mức độ phức tạp tăng dần từ 1 đến 5. Có bốn cách tiến hành sắp xếp thứ tự cho việc ưu tiên các nhiệm vụ và công việc của ngành nghề là: 1/ Ưu tiên theo mức độ thường xuyên của việc lặp đi, lặp lại của chúng. 2/ Ưu tiên theo mức độ khó khăn khi học tập để thường xuyên nắm vững chúng. 3/ Ưu tiên theo mức độ trầm trọng của sai lầm khi phạm phải. 4/ Ưu tiên theo mức độ quan trọng của công việc được coi là tiêu chí tổng hợp của ba tiêu chí trên. Khi xác định chương trình dạy nghề, cần phải đảm bảo nội dung nằm trong khuôn khổ quy định mà khung chương trình đào tạo đã quy định về cấu trúc cũng như khối lượng kiến thức tối thiểu và phải phù hợp với mục tiêu đào tạo.

Như vậy, dạy học thực hành tích hợp theo NLTH có thể được hiểu là *sự kết hợp hữu cơ, có hệ thống ở mức độ khác nhau các kiến thức, kỹ năng thuộc các modul khác nhau hoặc các học phần kiến thức*

chuyên môn hợp thành một nội dung thống nhất, dựa trên cơ sở của các mối liên hệ về lý thuyết và thực hành được đề cập đến trong các modul hoặc các học phần của modul đó.

Đạy học thực hành tích hợp theo NLTH được xem là một trong những hướng dạy học phù hợp với mục tiêu đổi mới giáo dục nghề nghiệp trong giai đoạn hiện nay. Mục tiêu của dạy học tích hợp là làm cho quá trình thực hành nghề của học sinh viên(HSSV) được phong phú hơn, vận dụng được kiến thức - kỹ năng vào giải quyết tình huống cụ thể hiệu quả hơn, từ đó HSSV được luyện tập và có năng lực thực hành công việc của một nghề, có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và ứng dụng kỹ thuật, công

nghệ vào công việc, có khả năng tìm việc, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

Để dạy học thực hành tích hợp theo năng lực thực hiện đạt kết quả cao, GVDN cần tuân theo trình tự thực hiện sau đây:

- 1/ Soạn bản hướng dẫn năng lực thực hiện để phát cho HSSV;
- 2/ Sắp xếp môi trường học tập;
- 3/ Trình diễn thử trước các thao tác;
- 4/ Thực hành từng bước;
- 5/ Thực hành có hướng dẫn;
- 6/ Thực hành độc lập;
- 7/ Thực hành định kỳ;
- 8/ Lập kế hoạch;
- 9/ Thực hiện

1. Thiết kế các bài dạy thực hành nghề tích hợp – Phương pháp 4D

HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH		
THIẾT KẾ CÁC BÀI DẠY THỰC HÀNH NGHỀ – PHƯƠNG PHÁP 4D		
<i>GVDN có làm những việc sau đây theo trình tự không</i>		
	Có	Không
1. Xác định người hành nghề phải làm được những gì ở nơi thực hiện KNTH?	---	---
2. Xác định kỹ năng được thực hiện thế nào và theo tiêu chuẩn thực hành nào?	---	---
3. Xác định HSSV phải làm gì trong lớp để chứng minh rằng họ sẵn sàng làm công việc này tại nơi thực hiện KNTH?	---	---
4. Thiết kế các hoạt động dạy học sao cho đạt được kết quả thực hành ngay khi học?	---	---
A. Thiết kế những hoạt động của HSSV?	---	---
B. Thiết kế những dụng cụ trực quan hoặc phương tiện hỗ trợ có ích.	---	---
C. Thiết kế những hoạt động khác của GVDN?	---	---
D. Thiết kế những đề án và/ hoặc vấn đề tương lai cần thiết ?	---	---
	---	---

Để thiết kế dạy tốt tất cả những điểm trên đều phải được trả lời “ Có”

2. Quy trình thực hiện các kỹ năng

Quy trình được định nghĩa là: Một tập hợp các bước có liên quan với nhau được thực hiện hoàn thành một công việc hay một kỹ năng.

1. Quy trình trực tuyến 2. Quy trình ra quyết định 3. Quy trình - nhớ lại và áp dụng 4. Xác định các quy trình 5. Vai trò của tín hiệu 6. Mục tiêu học tập 7. Quy trình dạy 8. Các hoạt động thực hành 9. Đánh giá kết quả học tập.

<i>Hướng dẫn quy trình thực hiện các kỹ năng</i>		
<i>Giáo viên đã:</i>	Có	Không
1. Tìm ra hoặc soạn bản hướng dẫn thực hiện?		
2. Tìm ra hoặc soạn các tín hiệu thực hiện quy trình?		
3. Viết mục tiêu học các tín hiệu?		
4. Viết mục tiêu cho quy trình?		
5. Phát cho mỗi HSSV một bản hướng dẫn thực hiện?		
6. Trình diễn quy trình theo bản hướng dẫn thực hiện?		
7. Tạo điều kiện thực hành đầy đủ để mỗi HSSV đều thực hiện kỹ năng thành thạo?		
8. Đánh giá kết quả học tập bằng kiểm tra tay nghề hay kiểm tra thực hiện theo đúng môi trường công việc thực sự?		

Khi dạy quy trình, mỗi điểm đánh “Không” có thể cho ta thấy những HSSV không thực hiện được quy trình.

3. Đánh giá thực hiện – Quy trình

Cách tốt nhất để đánh giá quy trình là sử dụng Phiếu kiểm tra quy trình hoặc Bản hướng dẫn thực hiện.

3.1. Xây dựng bản hướng dẫn thực hiện

1/ Diễn đạt kỹ năng rõ ràng. 2/ Nêu rõ điều kiện kiểm tra. 3/ Lập danh mục các bước thực hiện kỹ năng. 4/ Mô tả từng bước riêng càng rõ càng tốt. 5/ Chỉ ra các bước nguy hiểm hoặc liên quan đến an toàn. 6/ Lập danh mục các bước có độ dài hợp lý. 7/ Kèm theo thang đánh giá. 8/ Hình thức

bảng hướng dẫn thực hiện. 9/ Hướng dẫn cách sử dụng bảng hướng dẫn thực hiện. 10/ Nêu rõ yêu cầu, trình độ thực hiện tối thiểu chấp nhận được. 11/ Định kỳ hiệu chỉnh lại bản hướng dẫn thực hiện.

Cách tốt nhất để đánh giá quy trình, là sử dụng một bảng kiểm được xây dựng trên cơ sở bản hướng dẫn thực hiện công việc được gọi là:

3.2. Phiếu kiểm tra quy trình

Phiếu kiểm tra quy trình	
<i>Ngày ... tháng ... năm ...</i>	
Họ tên SV	
Hướng dẫn: Đánh giá CÓ hoặc KHÔNG để chỉ rõ HSSV có thực hiện từng bước theo chỉ dẫn không.	
	CÓ
1. Đã trình bày rõ kỹ năng?	
2. Nêu rõ các điều kiện kiểm tra ?	
3. Liệt kê các bước thực hiện ở kỹ năng?	
4. Các bước kỹ năng được liệt kê theo đúng trình tự?	
5. Chỉ rõ những bước nguy hiểm hoặc liên quan đến an toàn?	
6. Bản hướng dẫn thực hiện có độ dài hợp lí ?	
7. Có thang đánh giá (1-5, có- không)?	
8. Có chỗ để ghi tên HSSV và ngày kiểm tra ?	
9. Hướng dẫn rõ ràng về bài kiểm tra?	

Tất cả các câu đều phải được trả lời “CÓ” thì HSSV mới đạt yêu cầu.

Thiết kế các bài dạy thực hành tích hợp theo NLTH có hiệu quả cần xác định cho HSSV phải học những gì (các kỹ năng), kỹ năng được thực hiện thế nào và HSSV cần phải làm gì trong giờ học thực hành nghề để chứng minh rằng họ sẵn

sàng đảm đương công việc trên thực tế. HSSV, dụng cụ trực quan và công cụ hỗ trợ là trọng tâm cho công tác giảng dạy của GVĐN. Cách tốt nhất để thực hiện bài dạy kỹ năng thực hành đạt hiệu quả cao là quản lý hoạt động nhóm nhỏ.

4. Bản hướng dẫn thực hành

Quản lý các hoạt động nhóm nhỏ

Giờ _____ Ngày _____ tháng _____

Loại hoạt động nhóm (Đánh dấu một loại):

- Động não
- Sắm vai
- Kịch
- Kinh nghiệm làm việc
- Thực hành kỹ năng
- Mô phỏng
- Nhóm CV (nhóm trọng tâm)
- Nghiên cứu tình huống thực
- Trò chơi
- Dự án

Mục đích của hoạt động:

<ul style="list-style-type: none"> · Tại sao chọn hoạt động đó? · Bạn muốn HSSV của mình thực hiện gì? · Kết quả mong đợi? · Sẽ học được cái gì? 	
--	--

Thành lập nhóm

- Có bao nhiêu nhóm?
- Số người trong nhóm (4-7)?
- Thành lập nhóm thế nào? (ngẫu nhiên, theo sở thích, quan hệ bạn bè, chủ đề)

Thời gian cần thiết

Chuẩn bị nhóm	Làm việc thực tế trong nhóm	Báo cáo kết quả	Rút kinh nghiệm về hoạt động	Tổng cộng
---------------	-----------------------------	-----------------	------------------------------	-----------

5. Quy trình

1. Nêu mục đích hoạt động; 2. Tóm tắt khái quát toàn bộ hoạt động; 3. Nêu câu hỏi, vấn đề sẽ đề cập. Mỗi nhóm giao chung một câu hỏi hoặc vấn đề hay là các câu hỏi hoặc vấn đề khác nhau?; 4. Chia nhóm; 5. Cung cấp thông tin về hậu cần:

- Ở đâu - Phòng hoặc chỗ làm việc cho mỗi nhóm?

- Khi nào - Cho bao nhiêu thời gian?

- Cái gì? - Sản phẩm trông đợi

- Ai - Sẽ chỉ đạo nhóm/ Cơ cấu nhóm?

- Thế nào - Nhóm sẽ tiến hành ra sao?

- Nguồn lực - Mỗi nhóm sẽ cần những vật tư hoặc dụng cụ gì?

6. Hỏi có ai muốn hỏi gì nữa không? 7. Bắt đầu! (Nói các nhóm bắt đầu làm việc); 8. Theo dõi tiến độ của nhóm - điều chỉnh thời gian nếu cần thiết - giải quyết những điểm mâu thuẫn; 9. Thông báo thời gian; 10. Hỗ trợ làm báo cáo nhóm; 11. Thực hiện các hoạt động tổng kết rút kinh nghiệm.

Thiết kế bài dạy thực hành tích hợp theo năng lực thực hiện sẽ giúp cho việc nắm vững và cụ thể hóa hoạt động dạy thực hành cũng như NLTH của người GVĐN góp phần giải quyết những vấn đề về lý luận và thực tiễn trong việc nâng cao chất lượng đào tạo kỹ năng thực hành nghề.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Trần Khánh Đức (2002), *Sư phạm kỹ thuật*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

Nguyễn Đức Trí (2003), “Khái quát về hệ thống tiêu chuẩn nghề, đánh giá và cấp văn bằng chứng chỉ trong GDKT&DN.” Tài liệu tập huấn; Dự án GDKT&DN – Bộ LĐ, TB&XH, Hà Nội

Nguyễn Ngọc Hùng(2006), “Các giải pháp đổi mới quản lý dạy học thực hành tiếp cận năng lực thực hiện cho SV SPKT” LA. TS

Nguyễn Ngọc Hùng(2008), “Các giải pháp đổi mới quản lý quá trình đào tạo GVĐN tại Trường ĐHSPKT NĐ.” Chủ nhiệm đề tài NCKH cấp Bộ, Mã số: CB 2008 – 01 – BS.